|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN ĐĂK TÔ** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND |  *Đăk Tô, ngày tháng 12 năm 2023* |

## NGHỊ QUYẾT

**Về kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ**

**KHOÁ XIV - KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13, ngày 13/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND, ngày 09/12/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Nghị quyết số 81/2021/NQ-HĐND, ngày 14/12/2021của HĐND tỉnh Kon Tum về ban hành quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-HĐND, ngày /12/2023 của Thường trực HĐND huyện về kinh phí hoạt động của HĐND huyện năm 2024 và ý kiến tham gia của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất kinh phí hoạt động của HĐND huyện năm 2024 là: **1.946.130.000 đồng** *(bằng chữ: Một tỷ, chín trăm bốn mươi sáu triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).*

**Điều 2.** Giao Thường trực HĐND huyện quản lý, sử dụng và điều hoà các khoản chi nhằm đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2024.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đăk Tô khoá XIV, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày tháng 12 năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- Sở Tài chính;- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;- Thường trực Huyện ủy;- Thường trực HĐND huyện;- CT, các PCT UBND huyện;- UBMTTQVN huyện; - Các Ban HĐND huyện; - Các vị Đại biểu HĐND huyện;- Văn phòng HĐND và UBND huyện;- Phòng Tài chính – Kế hoạch;- Lưu: VT, THHĐ. | **CHỦ TỊCH****A Hơn** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN ĐĂK TÔ** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |

**KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN NĂM 2024**

*(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND, ngày /12/2023 của HĐND huyện Đăk Tô)*

ĐVT: đồng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Kinh phí hoạt động HĐND huyện năm 2024** | **Số tiền** |
| 01 | Chi phụ cấp hoạt động phí của đại biểu HĐND huyện | 267.840.000 |
| 02 | Chi cho các kỳ họp HĐND huyện | 260.540.000  |
| 03 | Chi hội nghị giao ban TT HĐND huyện và các xã, thị trấn | 89.040.000  |
| 04 | Chi hoạt động thường trực và các Ban HĐND  | 483.648.000 |
| 05 | Chi tiếp xúc cử tri theo chương trình tiếp xúc của HĐND huyện | 109.620.000  |
| 06 | Khoán chi hoạt động giám sát, khảo sát cho tổ đại biểu HĐND huyện | 43.400.000  |
| 07 | Các tài liệu, phí khai thác internet được cấp theo mức khoán | 126.000.000  |
| 08 | Hỗ trợ các chế độ cho đại biểu HĐND huyện  | 222.180.000  |
| 09 | Chi cho lễ tân, khánh tiết | 231.800.000  |
| 10 | Chi thăm hỏi, động viên đại biểu HĐND, nguyên đại biểu HĐND huyện, chi phí khác | 58.000.000 |
| 11 | Chi nhiên liệu phục vụ TTHĐND huyện, các ban đi công tác, giám sát, khảo sát, đi cơ sở… | 54.062.000 |
|  | **Tổng cộng** | **1.946.130.000** |
|  | **Khấu trừ tiết kiệm 10% CTTLđể lại thực hiện chi CTTL** | **45.140.000** |
|  | **Tổng kinh phí còn lại được sử dụng** | **1.900.990.000** |